

Số: **121** /CTr - CĐTKV

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2019.

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII và Đại hội Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam lần thứ V, Nhiệm kỳ 2018 – 2023

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam lần thứ V, nhiệm kỳ 2018 – 2023; để triển khai học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện trong các cấp công đoàn, công nhân, viên chức, lao động toàn ngành, Ban Thường vụ Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam (CĐTKV) xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng những nội dung chủ yếu của Chương trình hành động đến các cấp công đoàn nhằm nâng cao nhận thức tư tưởng và hành động trong CNVCLĐ, qua đó thúc đẩy phong trào thi đua sôi nổi trong CNVCLĐ toàn ngành, quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

2. Nội dung, chương trình hoạt động của các cấp công đoàn cần tập trung hướng về cơ sở, vì quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ, bám sát mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp hoạt động và các chỉ tiêu chủ yếu đã đề ra.

3. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn; nâng cao hiệu quả chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; thiết thực chăm lo lợi ích của đoàn viên và NLD, góp phần xây dựng đội ngũ CNVCLĐ toàn ngành vững mạnh, xây dựng Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam phát triển bền vững.

4. Việc tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết phải đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí, phù hợp điều kiện cụ thể của đơn vị, đáp ứng tâm tư, nguyện vọng của CNVCLĐ. Cán bộ công đoàn các cấp nêu cao ý thức, trách nhiệm trong việc tham gia tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

A. MỤC TIÊU: *“Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn, hướng hoạt động về cơ sở, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn, vì quyền, lợi ích của đoàn viên và người lao động, vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, khẳng định uy tín, vai trò và vị thế của Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam”.*

B. CHỈ TIÊU PHÁN ĐÁU:

a) Nhóm chỉ tiêu công đoàn thực hiện

- Kết nạp 95% lao động tuyển dụng mới gia nhập tổ chức công đoàn.
- Phấn đấu 90% cán bộ công đoàn từ tổ trưởng trở lên được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công đoàn. 100% cán bộ công đoàn chuyên trách có trình độ đại học hoặc tương đương, biết sử dụng vi tính, được đào tạo Đại học phần công đoàn.
- Hằng năm có trên 65% tổ công đoàn, 75% công đoàn bộ phận và 85% Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu vững mạnh.
- Hằng năm giới thiệu từ 1.200 đoàn viên công đoàn ưu tú trở lên cho Đảng xem xét kết nạp.
- Thu kinh phí, đoàn phí, thiết chế công đoàn đảm bảo quy định; 100% đơn vị có báo cáo lập dự toán và quyết toán tài chính công đoàn; tập trung nguồn lực tài chính chăm lo, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động.
- Tổ chức thăm hỏi 100% đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn, mỗi năm hỗ trợ kinh phí xây, sửa nhà “Mái ấm công đoàn” cho 95 đến 100 gia đình công nhân.
- Công đoàn TKV và 100% công đoàn cơ sở tổ chức kiểm tra, giám sát về chế độ chính sách đối với người lao động.
- Hằng năm đảm nhận ít nhất 1.500 công trình công đoàn, có trên 1.000 sáng kiến được công nhận, có từ 20 đoàn viên trở lên được cấp Bằng lao động sáng tạo.

b) Nhóm chỉ tiêu công đoàn tham gia phối hợp

- Hoàn thành 100% kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tập đoàn hàng năm, đảm bảo đủ việc làm cho CNVCLĐ; thu nhập bình quân tăng từ 5% đến 7%/năm.
- Hằng năm có 100% đơn vị tổ chức Hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc theo quy định, xây dựng được TULĐTT.
- Phấn đấu giảm ít nhất 10% số vụ TNLĐ, số người bị tai nạn lao động, xây dựng doanh nghiệp an toàn, xanh sạch đẹp.
- Phấn đấu vận động tổ chức cho từ 95% trở lên CNVCLĐ được qua đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ tay nghề; được học tập, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định của TKV và đơn vị.
- 100% các đơn vị trực thuộc Tập đoàn có đầy đủ các quy chế quản lý và sử dụng quỹ hoạt động xã hội, quỹ phúc lợi, khen thưởng, quy chế phối hợp công đoàn với chuyên môn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên và người lao động

Nâng cao chất lượng và hiệu quả nhiệm vụ đại diện chăm lo quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động; khẳng định vai trò, vị trí của tổ chức công đoàn là chỗ dựa tin cậy của đoàn viên và người lao động.

- Phối hợp tổ chức tốt Hội nghị người lao động các cấp quản lý trong Tập đoàn, duy trì lấy phiếu tín nhiệm cán bộ quản lý hằng năm. Có 80% TULĐTT đạt loại A trở lên.

- Phối hợp thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, theo Nghị định 149/2018/NĐ - CP ngày 07/11/2018. Công đoàn cơ sở phối hợp cùng chuyên môn thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Ngành và của đơn vị.

- Hằng năm kiểm tra 15 đơn vị thực hiện chế độ chính sách, về việc làm, tiền lương, mức tiền lương tối thiểu ngành, đảm bảo các chế độ bảo hiểm, bảo hộ lao động, điều kiện, môi trường làm việc, ký kết, thực hiện hợp đồng lao động

- Chủ động phối hợp với chuyên môn trong việc chuyển đổi, sắp xếp lại lao động trong giai đoạn tái cơ cấu doanh nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Tổ chức tốt hoạt động văn phòng tư vấn pháp luật, đối thoại trong doanh nghiệp, phát huy quyền dân chủ của CNVCLĐ, xây dựng và giải quyết hài hoà các mối quan hệ trong doanh nghiệp, phòng ngừa tranh chấp lao động tại doanh nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban thanh tra nhân dân các cấp, tổ chức giám sát thực hiện các chế độ, chính sách cho người lao động, Thỏa ước lao động tập thể, giải quyết đơn thư, khiếu nại cho đoàn viên, công nhân lao động.

- Chỉ đạo hoạt động của mạng lưới ATVSV, thường xuyên kiểm tra giám sát các đơn vị và cá nhân, thực hiện nghiêm các quy định về an toàn - vệ sinh lao động.

- Triển khai Đề tài tâm lý lao động tại các đơn vị khai thác than, hai năm một lần tổ chức Hội thi an toàn vệ sinh viên giỏi cấp đơn vị đến cấp Tập đoàn nhằm nâng cao ý thức cho công nhân lao động trong công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Theo dõi, giám sát thực hiện quy chế quản lý tiền lương, thu nhập, quy chế sử dụng quỹ phúc lợi, quỹ khen thưởng, các quỹ do người lao động đóng góp. Xây dựng tiêu chí cụ thể về các hoạt động chăm lo cho người lao động, như cải tạo điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn; đào tạo, nâng cao tay nghề, nghiệp vụ; các cơ chế khuyến khích về tiền lương, các chế độ thăm quan, nghỉ dưỡng, nâng cao sức khỏe cho người lao động, Tết thợ mỏ.

- Hằng năm tổ chức từ 2 đến 3 cuộc hội thảo, tọa đàm chuyên đề theo chỉ đạo của Tổng liên đoàn về chế độ phúc lợi cho đoàn viên, các chế độ chính sách cho người lao động.

- Nghiên cứu triển khai thiết chế Công đoàn phục vụ NLD mang đặc thù ngành Than - Khoáng sản Việt Nam; Phối hợp với Tổng giám đốc xây dựng Nghị quyết liên tịch về nhà ở hộ gia đình tại 14 đơn vị khai thác than hầm lò.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát điều kiện làm việc cho công nhân lao động, đặc biệt là công nhân làm việc trong hầm lò về đầu tư trang cấp mua sắm trang thiết bị BHLĐ cá nhân, khẩu trang phòng bụi, đầu tư tời hỗ trợ đi lại, tời ngựa, song loan chở người, máy khâu than cơ giới hóa, các trạm cảnh báo khí mỏ tập trung, trung tâm điều khiển sản xuất, bố trí đầy đủ các dụng cụ làm việc, trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho NLD.

- Duy trì hoạt động quỹ “Mái ấm công đoàn”, hỗ trợ xây nhà cho công nhân có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở; phối hợp đầu tư xây dựng công trình phúc lợi, thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ đời sống, sinh hoạt, vui chơi giải trí cho công nhân, lao động; tích cực tham gia công tác xã hội, từ thiện.

2. Phát huy hiệu quả phong trào thi đua tham gia quản lý SXKD

Đổi mới tổ chức phong trào thi đua theo hướng thiết thực, gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; đồng hành vì sự phát triển của doanh nghiệp.

- Tổ chức đẩy mạnh phong trào thi đua áp dụng cơ giới hóa, tự động hóa, tin học hóa vào sản xuất, phong trào đăng ký giành năng suất kỷ lục ngành than, chỉ đạo các đơn vị khối sản xuất đăng ký đảm nhận các công trình, phần việc cơ giới hóa, tự động hóa, tin học hóa. Tập trung cơ giới hóa khai thác khối hầm lò, hiện đại hóa bốc xúc đất đá khối lộ thiên, tự động hóa dây chuyền vận chuyển, sàng tuyển than, áp dụng phần mềm tin học trong quản lý, quản trị sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện đánh giá, tổng kết kịp thời phong trào thi đua, biểu dương, khen thưởng, tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Phát hiện, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến. Nâng cao tỷ lệ công nhân lao động trực tiếp được khen thưởng, triển khai sâu rộng các hình thức tôn vinh thợ mỏ. Chỉ tiêu hằng năm tuyên dương khen thưởng từ 500 - 600 các tập thể và cá nhân tiêu biểu xuất sắc.

- Công đoàn cơ sở tăng cường phát triển phong trào lao động giỏi, lao động sáng tạo, đăng ký cấp bằng lao động sáng tạo cấp Tổng Liên đoàn; Xây dựng quy chế lao động sáng tạo cấp công đoàn TKV. Phát động thi đua “Tháng công nhân”; “Tháng thi đua thực hiện công tác an toàn” ; đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

- Tăng cường giao lưu, phối hợp, học hỏi kinh nghiệm hoạt động công đoàn với các công đoàn Ngành trực thuộc TLD, LLDL địa phương có doanh nghiệp TKV hoạt động.

- Xây dựng quy chế **Doanh nghiệp vì người lao động** để hằng năm Công đoàn TKV tuyên dương khen thưởng.

3. Công tác tuyên truyền giáo dục, xây dựng đội ngũ công nhân mỏ

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức giác ngộ giai cấp cho đoàn viên công đoàn và người lao động Tập đoàn trong tình hình mới; tiếp tục phát huy truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm”; triển khai các phương thức tuyên truyền có sức lan tỏa nhanh tới đoàn viên, người lao động.

- Chủ động xây dựng nội dung, phương pháp tuyên truyền phù hợp, hiệu quả tại các cấp công đoàn; quan tâm tuyên truyền qua báo chí, tư vấn, tuyên truyền miệng, tờ rơi tờ gấp, tủ sách pháp luật, mạng xã hội, các hội thi, hội diễn, truyền thanh, truyền hình...

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nắm bắt tư tưởng thông qua các hình thức như khảo sát, điều tra XHH; Tuyên truyền, giáo dục truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm”, những khó khăn, thuận lợi của đơn vị, Tập đoàn trong SXKD để CNVCLĐ hiểu, từ đó đồng thuận, chia sẻ khó khăn, phân đấu hoàn thành nhiệm vụ; tích cực hưởng ứng cuộc vận động “Xây dựng người lao động Việt Nam yêu nước, đoàn kết, nghĩa tình, lao động sáng tạo, tôn trọng pháp luật”.

- Triển khai xây dựng Đề tài Văn hóa thợ mỏ nhằm giáo dục truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” của thợ mỏ Than – Khoáng sản Việt Nam hơn 80 năm qua, từ đó tiếp thêm niềm tự hào, củng cố niềm tin đối với CNVCLĐ của Tập đoàn, phát huy nội lực, tinh thần đổi mới, sáng tạo phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước đã giao, xây dựng TKV phát triển bền vững.

- Đẩy mạnh phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Chi thị số 05 của Bộ Chính trị, gắn với cuộc vận động “Trách nhiệm, sáng tạo, tiết kiệm, hợp tác” trong công nhân; “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo” trong cán bộ, công chức.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 20 Hội nghị BCH (Khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH”; cụ thể cần tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật cho người lao động để nâng cao hiểu biết pháp luật, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động; Chương trình “Nâng cao trình độ kỹ năng, nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động” gắn với Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2020”; kịp thời phát hiện, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt tại đơn vị.

- Phối hợp tổ chức phong trào văn nghệ, thể thao trong CNVCLĐ và công đoàn các cấp; Đẩy mạnh các hoạt động phong trào VHTT truyền thống hàng năm với phương châm hướng về cơ sở và đoàn viên, người lao động; quan tâm đầu tư thiết chế văn hóa tại các khu tập thể công nhân; tổ chức ngày hội Văn hóa thợ mỏ hằng năm vào dịp 12/11. Tiếp tục thực hiện phong trào “Xây dựng đời

sống văn hoá cơ sở”; tích cực thực hiện phòng chống tác hại của thuốc lá, tệ nạn xã hội, HIV/AIDS.

- Nâng cao hiệu quả tuyên truyền trên hệ thống truyền thông; bồi dưỡng, phát huy vai trò thông tin viên, tuyên truyền viên công đoàn cơ sở; sử dụng có hiệu quả những ứng dụng tích cực của internet, mạng xã hội để truyền tải thông tin và tăng cường tương tác, chia sẻ với người lao động; phấn đấu 85% công đoàn trực thuộc hằng tháng có tin, bài, ảnh được đăng tải trên Website Công đoàn TKV và truyền thông Tập đoàn .

4. Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn; sắp xếp, kiện toàn mô hình tổ chức cơ quan công đoàn các cấp; xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Tập đoàn phát triển.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các quy định, trước mắt là những quy định về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá, điều động, bổ nhiệm, từ nhiệm, miễn nhiệm, phân cấp quản lý cán bộ ... theo quy định và hướng dẫn của Tổng Liên đoàn. Lựa chọn những đoàn viên công đoàn ưu tú, cán bộ có kinh nghiệm thực tiễn từ cơ sở để quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; bố trí cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội và triển vọng vào vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả vượt cấp, nhất là cán bộ trẻ.

- Xây dựng đề án thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ theo nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “*một số vấn đề về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”: Tiếp tục rà soát, hoàn thiện công tác cán bộ công đoàn các cấp từ quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, bố trí sử dụng; Bám sát chủ trương, chỉ đạo của Tổng Liên đoàn và đề án tái cơ cấu của Tập đoàn để sắp xếp bộ máy, tổ chức công đoàn từ Công đoàn TKV đến các đơn vị tinh gọn, phù hợp với mô hình chuyên môn góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Tập đoàn và các đơn vị.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn nhất là cán bộ công đoàn chuyên trách chuyên nghiệp, bản lĩnh, đủ về số lượng, có chất lượng và cơ cấu phù hợp, đủ sức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của tổ chức Công đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam, 100% cán bộ công đoàn chuyên trách phải được chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, kỹ năng công tác theo quy định của Tổng Liên đoàn.

- Cụ thể hóa tiêu chuẩn, chức danh cán bộ công đoàn, thực hiện tốt công tác tuyển chọn, quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ công đoàn các cấp. Chủ động đề xuất với cấp ủy đảng, xây dựng đề án, chuẩn bị nguồn cán bộ lâu dài cho tổ chức Công đoàn, nhất là cán bộ công đoàn có trình độ đại học xuất thân từ công nhân, lao động trực tiếp sản xuất.

- Tập trung nguồn lực để xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, đẩy mạnh các hoạt động với phương châm là hướng về cơ sở. Ban hành nghị quyết

về xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tổ chức hội thảo nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở. Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại tổ chức công đoàn; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, chính xác, toàn diện và công tâm trên cơ sở tiêu chuẩn, tiêu chí, chức danh. Việc đánh giá tập thể, cá nhân phải được thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn.

- Đẩy mạnh chương trình phát triển đoàn viên, phấn đấu trong nhiệm kỳ phát triển trên 12.500 đoàn viên. Thực hiện công tác quản lý đoàn viên thông qua hệ thống phần mềm quản lý của Tổng Liên đoàn, hướng dẫn và chỉ đạo 100% công đoàn trực thuộc áp dụng phần mềm quản lý đoàn viên, thực hiện đảm bảo việc cấp đổi thẻ đoàn viên công đoàn; Nâng cao chất lượng công tác kết nạp đoàn viên.

- Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh: Tiếp tục mở lớp đào tạo học phần về Luật, lớp đào tạo cán bộ nguồn theo chương trình của Trường Đại học Công đoàn; thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng, tập trung vào kỹ năng xử lý những tình huống mới phát sinh, kỹ năng đàm phán, thương lượng, vận động, tập hợp quần chúng cho cán bộ công đoàn cơ sở; thường xuyên cập nhật kiến thức mới về chế độ chính sách liên quan đến đoàn viên và người lao động, tạo điều kiện cho cán bộ công đoàn các cấp, nhất là cán bộ công đoàn ở cơ sở tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới ...

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về thi hành Điều lệ; triển khai Nghị quyết của cấp trên; công tác quản lý tài sản, tài chính; công tác cán bộ đối với đơn vị, đảm bảo giữ vững kỷ cương, kỷ luật, phòng chống tham nhũng lãng phí. Nêu cao thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu, xử lý nghiêm những người có sai phạm.

- Xây dựng quy chế phối hợp hoạt động giữa BCH công đoàn với chuyên môn đồng cấp, các quy chế hoạt động của tổ chức công đoàn; nâng cao hiệu quả chỉ đạo hoạt động của BCH công đoàn các cấp với các nội dung biện pháp cụ thể, thiết thực; các hoạt động phải tập trung hướng về đoàn viên, người lao động.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp công đoàn trong việc tập hợp, rèn luyện, bồi dưỡng giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

- Mở rộng hợp tác quốc tế, tích cực tham gia các hoạt động của tổ chức công đoàn ngành nghề quốc tế mà Công đoàn TKV là thành viên để tranh thủ sự ủng hộ, hỗ trợ hoạt động công đoàn. Tăng cường phối hợp, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động công đoàn với Công đoàn các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty trực thuộc TLĐ và LDLĐ địa phương.

5. Công tác Nữ công và phong trào Nữ CNVCLĐ

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng hoạt động nữ công; chăm lo, xây dựng đội ngũ nữ CNVCLĐ trong tình hình mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua “Giỏi việc nước - đảm việc nhà”; gắn với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, xây dựng gia đình hạnh phúc” và tuyên truyền phẩm chất đạo đức của phụ nữ Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, thông qua các sự kiện cụ thể và/hoặc chỉ đạo theo chuyên đề của cấp trên:

- Tổ chức các Hội thảo chuyên đề “Phát huy vai trò của cán bộ nữ công tiêu biểu trong chăm lo, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng của lao động nữ”; “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH”; “Giải pháp nâng cao chất lượng khâu phục vụ ăn uống chăm sóc sức khỏe cho người lao động”.

- Tổng kết 5 năm phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, 5 năm Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới, giai đoạn 2015-2020; 15 năm thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước;

- Tổ chức Hội thi :“Cán bộ nữ công giỏi”; Hội thi “Nấu ăn giỏi”; “Hát ru và hát dân ca”; Tọa đàm: “Thúc đẩy sự tham gia của cán bộ nữ trong lãnh đạo, quản lý thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và VSTBPN”;

- Chủ động đề xuất và giám sát thực hiện chế độ, chính sách pháp luật đối với lao động nữ qua đối thoại, thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể. Phối hợp triển khai, xây dựng giải pháp công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ nhằm phát triển cán bộ nữ, phong trào nữ trong các đơn vị trực thuộc.

- Duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động theo quy chế của các quỹ: Quỹ Tình người, Quỹ Phụ nữ nghèo...; tham mưu quan tâm hỗ trợ các trường mầm non có tập trung đa số là con CNVCLĐ trong Tập đoàn các Công ty Than – Khoáng sản Việt Nam.

6. Công tác tài chính, tài sản công đoàn

- *Nâng cao hiệu quả sử dụng tài chính công đoàn, phân đấu thu đúng, thu đủ. Tập trung nguồn kinh phí cho những nhiệm vụ mang lại lợi ích thiết thực đối với đoàn viên, người lao động. Đổi mới công tác quản lý tài chính công đoàn, đảm bảo tính minh bạch và phù hợp với mô hình quản lý mới.*

- Bám sát tình hình thực hiện quỹ lương đóng BHXH để lập kế hoạch thu kinh phí công đoàn; phối hợp với chuyên môn tăng cường các biện pháp thu kinh phí và đoàn phí công đoàn, hạn chế thất thu tài chính công đoàn. Tranh thủ tối đa sự hỗ trợ kinh phí của chuyên môn cho các hoạt động công đoàn.

- Tăng cường hướng dẫn chi tiêu nội bộ trên cơ sở nguồn thu và thực hiện nghĩa vụ trích, nộp kinh phí, đoàn phí và nộp thiết chế công đoàn đúng quy định, đảm bảo cân đối được tài chính. Định hướng chi tài chính công đoàn phù hợp, cụ thể, sát với thực tế phong trào, động viên được phong trào, thiết thực với NLĐ, lựa chọn hoạt động có trọng tâm trọng điểm, không dàn trải, sử dụng hiệu quả nguồn tài chính công đoàn trong tình hình mới. Tiết giảm chi hành chính nhất là chi tiếp khách, ưu tiên cho các hoạt động chăm lo cho người lao động.

- Tập trung sử dụng kinh phí chi cho công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, tuyên truyền, phổ biến pháp luật; trang bị, nâng cấp các thiết chế phục vụ đoàn viên và người lao động, giành kinh phí tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất, khen thưởng, tôn vinh, tuyên dương các cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến, công tác chăm lo cho đoàn viên và người lao động, thăm hỏi, trợ cấp cho gia đình công nhân khó khăn, động viên các tổ đội sản xuất tiêu biểu nhân tháng công nhân, hỗ trợ cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, hỗ trợ sinh hoạt câu lạc bộ thợ mỏ...

- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin vào thực hiện quản lý thu, chi tài chính công đoàn, đóng kinh phí công đoàn, quản lý và chuyển trả nguồn kinh phí công đoàn qua một tài khoản của Tổng Liên đoàn. Đơn đốc các đơn vị thực hiện nộp, tiết giảm 10% chi quản lý hành chính và hoạt động công đoàn đầy đủ, đúng thời gian.

- Thực hiện nguyên tắc công khai tài chính, lập kế hoạch tổ chức tập huấn bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ kế toán, chế độ chính sách mới cho cán bộ làm công tác tài chính. Phối hợp với UBKT đồng cấp để kiểm tra, kiểm soát thu chi tài chính công đoàn; nghiên cứu, rà soát, có biện pháp khắc phục những thiếu sót, hạn chế trong công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn.

7. Công tác kiểm tra giám sát và hoạt động của UBKT

Tập trung đổi mới phương thức hoạt động theo hướng kiểm tra đi đôi với giám sát, đẩy mạnh kiểm tra đồng cấp, đẩy mạnh hoạt động phúc tra để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh:

- Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên và chuyên đề theo từng chức năng nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, gắn vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu Ban chấp hành, Ban thường vụ công đoàn các cấp trong việc thực hiện Điều lệ, Chi thị, Nghị quyết của tổ chức công đoàn, việc thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Tăng cường vai trò giám sát của Ban thường vụ Công đoàn TKV, đảm bảo hàng năm Ban thường vụ CĐ TKV thực hiện kiểm tra giám sát từ 10 - 15 công đoàn trực thuộc theo từng chuyên đề. Chỉ đạo Ban chấp hành, Ban thường vụ Công đoàn các cấp phối hợp với Ủy ban kiểm tra đồng cấp kiểm tra, giám sát tại 100% công đoàn trực thuộc cấp đó.

- Tăng cường kiểm tra tài chính công đoàn, đảm bảo 80% các công đoàn trực thuộc kiểm tra tài chính đồng cấp hàng năm; Công đoàn TKV thực hiện kiểm tra từ 15 đến 20 công đoàn trực thuộc. Tăng cường công tác phúc tra đối với những đơn vị qua kiểm tra còn nhiều tồn tại, vi phạm trong công tác tài chính công đoàn.

- Chủ động phát hiện và kiểm tra kịp thời khi tổ chức, đoàn viên có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, Nghị quyết các quy định của Công đoàn, đảm bảo 100% dấu hiệu vi phạm khi được phát hiện đều được xem xét, kiểm tra và ban hành kết luận.

- Giải quyết và tham gia giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, NLD, không để đơn thư tồn đọng, vượt cấp.

- Thực hiện nghiêm quy định về xử lý kỷ luật trong tổ chức công đoàn.

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ làm công tác kiểm tra công đoàn, đảm bảo 100% cán bộ làm công tác kiểm tra công đoàn được tập huấn nghiệp vụ.

- Kiện toàn hoạt động của Văn phòng tư vấn pháp luật, kết hợp với việc tiếp đoàn viên, người lao động và các hình thức phù hợp khác để tư vấn pháp luật cho đoàn viên, người lao động.

8. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, hướng hoạt động về công đoàn cơ sở, lấy đoàn viên, người lao động làm trung tâm; phát huy dân chủ và vai trò, trách nhiệm của Ban Chấp hành các cấp; tăng cường tính kỷ luật, kỷ cương trong công tác chỉ đạo, điều hành.

- Tổ chức hoạt động đảm bảo công khai, dân chủ, có chương trình, kế hoạch và giải pháp cụ thể cho từng nội dung, hằng quý, năm, giai đoạn và cả nhiệm kỳ phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của đơn vị và chủ trương, chính sách của Tập đoàn.

- Phát huy sức mạnh trí tuệ tập thể Ban Chấp hành, tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện các chương trình công tác đề ra. Công đoàn các cấp cần có cách làm mới, khoa học, gọn nhẹ, tiết kiệm, hiệu quả để làm tốt công tác phối hợp chăm lo và đại diện bảo vệ cho đoàn viên và NLD.

- Quan tâm đổi mới tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đủ năng lực, phẩm chất và bản lĩnh lãnh đạo phong trào; bám sát sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chỉ đạo của Công đoàn cấp trên, sự phối hợp của chuyên môn, các đoàn thể để tạo nên sức mạnh đồng bộ trong hoạt động của công đoàn các cấp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam

- Các Ban, Văn phòng Công đoàn TKV căn cứ Chương trình xây dựng nội dung, kế hoạch cụ thể; hằng năm tham mưu Ban chấp hành, Ban thường vụ Công đoàn TKV chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Chương trình hành động; tham mưu sơ kết, tổng kết, khen thưởng các tập thể thực hiện tốt Chương trình.

- Căn cứ tình hình, yêu cầu của phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tập đoàn, Ban thường vụ Công đoàn TKV sẽ bổ sung vào Chương trình hành động, chương trình công tác hằng năm để phù hợp phong trào CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn TKV trong nhiệm kỳ.

2. Công đoàn các đơn vị trực thuộc

Các công đoàn cơ sở trực thuộc tổ chức tuyên truyền, quán triệt, cụ thể hóa Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam lần thứ V, nhiệm kỳ 2018 - 2023 và Nghị quyết của cấp ủy cùng cấp thành chương trình, kế hoạch công tác hàng năm phù hợp thực tiễn, tình hình sản xuất kinh doanh, phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn của đơn vị, phấn đấu thực hiện thắng lợi nội dung đặt ra, theo phương châm: “**Đổi mới, thiết thực, hiệu quả**”.

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Công đoàn TKV trong báo cáo tổng kết hàng năm. Chương trình thực hiện Nghị quyết gửi về Ban Tuyên giáo Công đoàn TKV, địa chỉ Email: trangthongtincdtkv@gmail.com trước ngày **20/4/2019** để tổng hợp, báo cáo.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ VN (Báo cáo);
- Đảng ủy TKV, Đảng ủy TQN (e-copy);
- Các UV BCH, UBKT CDTKV (e-copy);
- Công đoàn trực thuộc (e-copy);
- Lưu VP, TG.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Xuân

